

## **Xua tan bóng tối trong tâm - Phân biệt Chính Pháp với Phi Pháp (P.1)**

ISSN: 2734-9195 11:26 03/10/2026

Khi sát hại chúng sinh, làm sao người ta có thể tu hành Pháp giải thoát? Chính Pháp và phi Pháp không thể cùng tồn tại. Vậy làm sao Bhutan có thể thực sự được gọi là vùng đất của Chính Pháp?

Lời Khai Thị của Đức Pháp Chủ nước Bhutan đời thứ 70, về nghiệp quả đối với Vương quốc Phật giáo Bhutan, đối với người dân, và đối với tất cả những ai thực hành Phật Pháp, đặc biệt nhấn mạnh tầm quan trọng của việc trì giữ giới luật và Chính pháp.

Cung kính đảnh lễ Đức Quán Thế Âm Bồ Tát!

Than ôi! Trong thế giới bao la rộng lớn này, nhiều người sa vào những việc bất thiện, do ảnh hưởng của ngũ độc lôi kéo, dẫn họ đến cõi địa ngục sau khi mạng chung.

Cũng vì thế mà Thiện Thần trở nên suy yếu, còn phi thiện và thế lực tà ác ngày càng tăng.

Khi ác thần thắng thế và thiện thần suy yếu, khiến cho bệnh tật, đói kém và xung đột khắp nơi. Muốn thấu tỏ điều này, hãy đọc kinh Niệm Xứ.

Theo những điểm báo tiên tri, cần phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngay từ năm nay, để hóa giải nguy cơ chiến tranh có thể nổ ra vào năm Canh Tuất sắp tới.

Những tín chúng của Bhutan, cả hàng cư sĩ và tu sĩ, đã cùng nhau làm các thiện hạnh, hoàn thành 50 tỉ biến chú Kim cương thượng sư, tâm chú của Đức Liên Hoa Sinh, bậc hóa thân của tất cả chư Hộ pháp.

Bằng tất cả sự hoan hỷ của mình, chúng ta hồi hướng công đức cho pháp giới chúng sinh, nguyện hiểm nạn và khổ ách trong tương lai được tiêu trừ!

Tuy vậy, có những người không biết phân biệt rõ những điều nên làm và những điều cần tránh, vì tham muốn lợi ích vị kỷ của một số cá nhân. đã du nhập tập tục kinh doanh thịt, viện cớ là phương cách tối ưu để thúc đẩy kinh tế (1).

Con người hành xử tùy theo nghiệp lực, và căn cơ cao thấp của riêng mình. Nên có những việc lôi cuốn một số người. Bằng từ bi tâm, không khởi niệm phán xét, xin hãy cùng tôi cầu nguyện cho hạnh phúc chân thật của họ.

Tuy nhiên, cũng như đầu của mình là thứ quý giá nhất, hay một ngón tay bị đau thì cả hai bàn tay đều đau, nếu ta muốn bản thân được những điều tốt đẹp, ta phải thuận theo quy luật nhân quả, biết cẩn trọng suy xét chấp nhận hay chối bỏ điều gì.



Hình minh họa. Nguồn: Internet

Trong tất cả các loại thịt của chúng sinh, thì thịt của những chúng sinh bị cố ý sát hại là nghiệp bất thiện lớn nhất, vì nó được chuẩn bị một cách có chủ đích để tiêu dùng. Thời xưa, không phải loại thịt nào cũng là “thịt sát sinh có chủ đích”, vì phần lớn thịt tiêu thụ là từ những loài sinh tử thuận theo tự nhiên.

Nhưng ngày nay, không còn nghi ngờ gì nữa, các loại thịt đều là thịt để tiêu xài. Vậy nên, không chỉ đối với tu sĩ mà ngay cả trong những buổi tụ họp của hàng cư sĩ tại gia, tốt nhất là ta tránh tiêu thụ các loại thịt này.

Nếu không thì ta không khác gì gã đồ tể, và những người tiêu dùng cũng rơi vào vòng xoáy bất tận của ác nghiệp.

Ác nghiệp ấy như dòng nước chảy không ngừng, sẽ truyền sang hậu duệ, các đời con cháu chúng ta sau này.

Vậy hãy tự vấn chính mình, liệu ta có thực sự dám làm việc này không, dám tự trói mình vào cõi luân hồi vô tận? Nếu để cho sự tham luyến nhục dục hiện khởi và chi phối tâm thức, ta khác gì loài thú dữ săn mỗi đầy hung bạo, để rồi sau cùng dù cho có ăn thịt người, ta cũng chẳng thấy hổ thẹn.

Mọi người hẳn còn nhớ giai thoại về loài Quỷ Biến hình (Rakshasa Kangta)?

Tôi không có ý khuyên răn những ai không tin vào thiện hay ác. Những lời này chỉ là sự nhắc nhở dành cho những người có đức tin và không phải là sự phán xét đối với những Bậc thầy Tối thượng – các ngài có từ bi tâm lực chuyển hóa ngũ độc thành ngũ trí.

Chỉ ăn thịt thì đôi lúc chưa hẳn đã là bất thiện nghiệp, tuy hình tướng bên ngoài có vẻ giống nhau, nhưng bản chất nghiệp lực thực sự khác nhau.

Như con bò yak của người du mục hay con heo của dân làng chẳng phải bị sát hại vì lợi ích riêng của người chăn nuôi, mà là cho nhu cầu của kẻ khác.

Nếu thiếu một trong bốn yếu tố: nền tảng, động cơ, hành động hay sự hoàn thành, thì ác nghiệp phát sinh cũng nhẹ hơn!

Các bậc chứng ngộ tối thượng thọ dụng thịt, cùng với việc hồi hướng để giải thoát, và gia trì cho thực phẩm các Ngài đang dùng.

Khi những bậc giác ngộ với tâm đại bi thọ dụng thịt, đã cùng lúc chăm lo hậu sự cho chúng sinh đã qua đời với tâm thanh tịnh.

Thế nhưng phần lớn người thế gian lại dùng thịt để dâng cúng chư vị thần linh và bố thí cho chúng sinh trong cõi thấp, và khởi niệm rằng đây thực phẩm quý trong bữa tiệc chiêu đãi khách quý.

Vì không suy nghĩ sâu xa, chỉ đơn thuần xem đây là phong tục địa phương, nên đa số những khách thể tục đã thọ dụng thịt theo cách này.

Người lao động lại dùng thịt như một loại thuốc tẩm bổ khi mệt mỏi.

Còn những người đồ tể đầy sát nghiệp chẳng còn tư lương nào khác ngoài nợ máu thịt chúng sinh.

Vì kinh tế suy thoái mà thiết lập tập tục sát sinh và tiêu thụ thịt là cách mà những kẻ mê lầm ngu muội bất phân lợi hại đã tạo.

Một bất thiện hạnh mà mang lại lợi lạc cho chúng sinh hữu tình, thì vẫn có thể chuyển thành công đức. Trong một hành động có lợi và hại xen kẽ, thì kết quả cũng sẽ có cả thiện nghiệp và ác nghiệp đan xen. Những hành động gây hại thì tuyệt đối không thể sinh ra thiện nghiệp.

Hãy quán xét cẩn trọng, phân biệt rõ ràng điều nên làm và điều nên buông bỏ, dựa trên mức độ thiện và bất thiện của nghiệp quả.

Nguồn thu từ thịt không thể xem là lợi ích chân thật, vì những quả sinh khởi từ hạt giống độc hại thì tự thân chúng cũng bất thiện. Khi ta dùng những đồng tiền thu lợi ấy thì cũng đồng nghĩa với sự đoạn tuyệt đạo lộ giải thoát.

Biệt nghiệp và cộng nghiệp không giống nhau. Nghiệp cá nhân chỉ trở quả nơi cá nhân ấy. Nhưng cộng nghiệp của toàn thể chúng sinh thì có sức chi phối và ảnh hưởng mạnh mẽ, có thể mang đến những hiểm họa như bệnh dịch, nạn đói, binh đao, và chia rẽ cả một quốc gia.

Khi vô lượng công đức cùng hội tụ, bình minh của sự an lạc và hạnh phúc sẽ lan tỏa lên khắp đất nước. Nhưng khi đại dương của các ác nghiệp vỡ tràn, không của cải hay loại tri thức nào có thể ngăn chặn được.

Vùng đất linh được Bhutan tựa như chú chim kền kền hùng dũng, vút lên hư không bằng đôi cánh Đạo Pháp và Đạo Con người cùng song hành. Nhưng ngày nay thì những chiếc lông trên đôi cánh Chính pháp đang dần rơi rụng. Nguyên nhân chú chim ấy sẽ không rơi xuống vực sâu đầy hiểm nguy.

Lòng từ bi của chư Phật tựa như mặt trời, bao bọc lấy mọi chúng sinh không phân biệt. Nhưng khi bị che phủ bởi mây mù của ác nghiệp, thì ánh mặt trời từ bi ấy dù có rực rỡ đến đâu cũng không thể chiếu xuyên qua.

Đức Vua, các đại thần và thần dân tựa như Nhật Nguyệt và các vì tinh tú. Mặc dù cơn gió Phi Pháp không thể chế ngự được họ, nhưng nếu họ bị vấy bẩn bởi những nhiễm ô của hành vi Phi Pháp thì sẽ làm tổn hại không chỉ bản thân mà cả cộng đồng, dòng tộc và khắp vương quốc.

Dẫu một người có thông tuệ hay dũng mãnh đến đâu; nếu tâm họ bị chi phối bởi phiền não bất thiện, thì cũng chẳng khác gì một nô lệ đã đánh mất tự do, không thể có được sự an bình tối hậu mà họ đang tìm.

Do quả của nghiệp sát sinh trong những đời quá khứ, thì kể cả đời này ta có vẻ vô tội, ta vẫn cảm thấy mình là kẻ thù lớn nhất của nhân loại và chẳng có ai cứu giúp được ta.

Dù cho vô lượng kiếp có trôi qua, thì Nghiệp sẽ luôn ở đó. Kẻ đoạt mạng chúng sinh sẽ phải tự đối diện nghiệp báo của chính mình, chịu nỗi đau hết như nỗi đau của sinh linh đã từng bị họ tổn hại. Và đối với những kẻ lạc vào tà kiến, thì không có con đường nào dễ dàng để dẫn dắt họ.

Trong loài người, đồ tể được xem là hạng thấp kém nhất, nên số lượng người làm nghề này vốn không nhiều.

Nhưng việc tạo ra một tập tục sát hại chúng sinh, thì ác nghiệp còn nặng tội lỗi của một trăm ngàn đồ tể cộng lại.

Tội đoạt mạng một sinh linh để trục lợi bản thân còn nặng nề hơn việc tự kết liễu sinh mạng của mình gấp trăm lần, vì hành vi ấy trái nghịch với giáo pháp quy y Tam Bảo, làm tổn hoại thệ nguyện thiêng liêng với Chính Pháp.

Bởi vì chúng sinh trong sáu cõi đều từng là cha mẹ ân trọng của ta, nên không có tội lỗi nào lớn hơn tội sát hại cha mẹ. Xét đến cùng, mọi hữu tình đều mang bản tính của chư Phật, nên việc sát hại họ chính là vi phạm giới nguyện (samaya) mà ta đã thọ nhận pháp quán đảnh. Và phàm những ai đã phá bể giới nguyện thì sẽ không còn chốn dung thân nào khác ngoài địa ngục.

Vốn dĩ trong luân hồi đã chẳng có niềm an lạc đích thực, vậy thì ai có thể chịu đựng nổi những nỗi thống khổ của cảnh địa ngục?

Khi ta buôn bán hay xuất khẩu thịt, liệu có nên gắn nhãn rằng đây là sản phẩm của một vùng đất thực hành Phật Pháp không?

Nếu người ta nói rằng những việc vô đạo đức như vậy được thực hiện bởi người dân của một quốc gia Phật Pháp, thì chẳng phải điều đó vừa mỉa mai, vừa mang lại nỗi ô danh cho Bhutan hay sao?

Dù có người giữ tà kiến, không có nghĩa rằng mọi người khác đều như vậy. Dù có người không biết phân biệt thiện ác, nhưng vẫn có nhiều người sáng suốt có thể phân biệt rõ, bậc hiền triết, kẻ có trí hiện diện ở khắp mọi nơi.

Những lời chỉ dạy được dẫn dắt bằng cả Đạo đức loài người và Đạo giải thoát, tất hẵn sẽ hiển lộ cho chúng ta thấy đâu là điều có lợi và đâu là điều mang lại tổn hại.

Chúng ta từng tự hào về Chính Pháp và truyền thống vùng đất Rong thiêng. Nhưng giờ đây liệu chúng ta còn có thể hãnh diện khi nền tảng của kinh tế Bhutan lại dựa trên ngành kinh doanh thịt?

Ta thường nhắc đến Bhutan là “Xứ sở Chính Pháp” hay “Vương quốc của Tổng hạnh phúc” với niềm tự hào.

Nhưng nếu trong vô vàn lựa chọn, chúng ta lại chọn sống nương vào việc sát sinh và làm thịt động vật, thì khoảng cách giữa lời nói và hành động là vô cùng lớn, chẳng thể đo lường, vượt ngoài trời đất, tựa như tâm muốn đi về phương Đông mà chân lại bước về phương Tây. Cứ như vậy, liệu chúng ta có đến được nơi mình mong muốn?

Giới trẻ thích thú với việc sát sinh, dù hôm nay họ trông sáng láng như nam thần hay tiên nữ.

Liệu họ có đủ tự tin rằng ngay ngày mai thôi, họ sẽ không trở thành đồng củi bùng lên ngọn lửa địa ngục không?

Người nào dùng phương tiện thiện xảo tiêu trừ ác nghiệp để hộ trì Giáo pháp, thì dù cho bề ngoài có vẻ tội lỗi, về bản chất đó lại là thiện nghiệp, hoàn toàn không giống việc cố ý sát sinh vì lợi ích cá nhân.

Giống như đức Từ Lực Vương từ thuở xa xưa, cùng các đời Quốc vương trên xứ sở này ngày nay, bảo vệ thân dân của mình bằng lòng nhân ái, và cũng rất mạnh mẽ trước mọi nguy nan.

Trên vùng đất này, khi đức Tổ phụ Vô Úy Uy Nghi (Jigme Namgyal), vì hòa bình và thịnh vượng của xứ sở Bhutan, đã thỉnh cầu lời khuyên từ bậc hiền triết Jangchub Tsündü. Ngài khuyên cần cấm sát hại các loài vật ở khắp các đồi núi và thung lung (2).

Mặc dù hổ là loài săn mồi có thể gây hại cho các loài vật khác, nhưng vẫn là loài cần được bảo vệ công khai. Trong khi những động vật chẳng hề gây hại, mà còn mang lợi ích cho con người, lại thường bị sát hại không chút đắn đo.

Yêu thương và tử tế với con người, tận tình chăm sóc những thú nuôi, nhưng rồi vẫn sát hại nhiều loài vật khác. Đây là tâm yêu-ghét phân biệt của kẻ phàm phu, chẳng phải tình thương bình đẳng cao quý.

*Tình thương chẳng phân biệt giữa các loài,*

*Mong cho niềm hạnh phúc tới nơi nơi*

*Tới mọi chúng sinh trong sáu cõi,*

*Bốn tâm vô lượng hiện khởi rồi,*

*Tình thương chân thật trải muôn nơi.*

*Tâm này chưa thể hiện diện nơi kẻ ác*

*Còn muốn sát sinh, hưởng thụ thịt các loài.*

Khi Đức Phật thành đạo dưới gốc Bồ Đề, mọi vũ khí hung hiểm của các loài ma quỷ đều hóa hiện thành những bông hoa hương sắc ngọt ngào. Đây là uy lực của tâm Đại định khởi phát lòng từ bi vô lượng.

Đức vua Tùng Tán Cán Bố miền xứ Tuyết và Bạc Bảo Hộ Ngawang Namgyal xứ rồng thiêng, đã thiết lập luật pháp quản lý đất nước dựa trên mười thiện hạnh mà đức Phật đã chế, và mười sáu Pháp thanh tịnh cho hàng cư sĩ (3).

Pháp nhân sinh không thể hành trì khi đồng thời vẫn làm tổn hại chúng sinh, ngay cả khi không thực hành Phật pháp nhân sinh, thì khi sát hại chúng sinh, làm sao người ta có thể tu hành Pháp giải thoát? Chính Pháp và phi Pháp không thể cùng tồn tại. Vậy làm sao Bhutan có thể thực sự được gọi là vùng đất của Chính Pháp?

Viết dịch: **Anh Vũ và La Sơn Phúc Cường**

Nguồn: His Holiness Je Khenpo, *Illuminating the darkness of the Heart - A guide to differentiate what is Dharma and what is not*, Zung Drashang.

*(Còn nữa...)*

### **Chú Thích:**

(1). Bhutan là quốc gia mà người dân sử dụng thịt rất ít, lượng thịt sử dụng chủ yếu nhập khẩu từ Ấn Độ. Các điều luật về cấm giết mổ động vật và cấm buôn bán thịt được Quốc Hội Bhutan thông qua, đều có tham khảo các giới luật Phật giáo. Tham khảo thêm tại: <https://www.tapchinghiencuuphathoc.vn/phat-giao-va-phuc-loi-cua-dong-vat-tai-vuong-quoc-bhutan.html>

(2) Jigme Namgyal là bậc sáng lập vương quốc Bhutan. Ông đã viết thư thỉnh mời bậc thầy Jangchub Tsundru (1817-1856) tới Bhutan để trợ giúp mình quản lý vương quốc. Bậc thầy ban đầu đã từ chối, sau đó lại đồng ý với hai điều kiện, nhà vua phải thiết lập giới luật cho người dân dựa trên năm giới cơ bản và thập thiện của Phật giáo, đặc biệt phải cấm người dân sát hại động vật, kể cả động vật hoang dã. Bởi vậy tại Bhutan ngay từ thời điểm lập quốc, triều đình đã có những sắc lệnh cấm sát sinh và buôn bán thịt động vật. Tham khảo thêm tại:

<https://treasuryoflives.org/biographies/view/Jangchub-Tsundru/11352>

(3) Nhà nước Bhutan quản lý đất nước dựa trên triết lý và giới luật Phật giáo.  
Tham khảo thêm tại:

<https://phatgiao.org.vn/bo-luat-tsa-yig-chenmo-triet-ly-ve-pham-chat-cua-nguoi-cam-quyen-d28063.html>